**---------------------------------------------**

**Bài 04: HẠT TÁO ĐÃ NẢY MẦM (3 tiết)**

**Tiết 3: VIẾT**

**Bài: VIẾT ĐOẠN VĂN NÊU TÌNH CẢM, CẢM XÚC**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT.**

***1. Năng lực đặc thù:***

- Nhận diện và tìm ý cho bài viết đoạn văn nêu tình cảm, cảm xúc với một người gần gũi, thân thiết.

- Nói được về ý nghĩa của việc làm trong tranh.

- Phát triển kĩ năng viết qua đó góp phần phát triển năng lực ngôn ngữ.

- Biết vận dụng kiến thức từ bài học để vận dụng vào thực tiễn: sử dụng kĩ năng viết văn vào cuộc sống thực tiễn.

***2. Năng lực chung.***

- Năng lực tự chủ, tự học: Tích cực học tập, tiếp thu kiến thức để thực hiện tốt nội dung bài học.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Tự tin, mạnh dạn, biết trao đổi nhận xét trong giao tiếp.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Biết hợp tác cùng bạn, qua đó nâng cao kĩ năng nói và nghe trong thảo luận nhóm.

***3. Phẩm chất.***

- Phẩm chất nhân ái: Thông qua bài học, giáo dục HS thể hiện tình cảm của mình với người thân bằng những việc làm cụ thể.

- Phẩm chất chăm chỉ: Có ý thức tự giác trong học tập, trò chơi và vận dụng.

- Phẩm chất trách nhiệm: Biết giữ trật tự, lắng nghe và học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC.**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC.**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** | |
| **1. Khởi động:**  - Mục tiêu:  + Tạo không khí vui vẻ, khấn khởi trước giờ học.  + Kiểm tra kiến thức đã học của học sinh ở bài trước.  - Cách tiến hành: | | |
| - GV cho HS nghe bài hát “Cho con” của Phạm Trọng Cầu để khởi động bài học.  + Đố các em bài hát nói về điều gì?  - GV nhận xét, tuyên dương.  - GV dẫn dắt vào bài mới. | - HS nghe.  + Bài hát thể hiện tình cảm của cha mẹ dành cho con cái. Cha mẹ sẽ làm tất cả vì con thân yêu.  - HS lắng nghe. | |
| **2. Khám phá**  - Mục tiêu:  + Nhận diện được đoạn văn nêu tình cảm, cảm xúc và cấu tạo bài viết đoạn văn nêu tình cảm, cảm xúc với một người gần gũi, thân thiết.  + Phát triển kĩ năng viết qua đó góp phần phát triển năng lực ngôn ngữ.  - Cách tiến hành: | | |
| **2.1. Tìm hiểu đề bài**  **-** GV mời một học sinh đọc đề bài.  - GV và HS cùng trao đổi để tìm hiểu đề bài.  + Đề bài yêu cầu viết bài văn thuộc thể loại nào?  + Đối tượng chính trong đoạn văn là ai?  **2.2. Nhận diện đoạn văn nêu tình cảm, cảm xúc**  **Bài 1:**  - GV mời 1 học sinh đọc yêu cầu bài tập 1.    - GV mời HS làm việc theo nhóm 4, thực hiện yêu cầu:  a. Câu văn mở đầu khẳng định điều gì?  b. Tìm việc làm:  - Thể hiện sự quan tâm, chăm sóc của bố đối với bạn nhỏ.  - Nói lên tình cảm của bạn nhỏ đối với bố.  c. Câu cuối đoạn văn nói về điều gì?  - GV cùng HS nhận xét kết quả.  - GV nhận xét, tuyên dương.  **2.3. Rút ra ghi nhớ về cấu tạo đoạn văn nêu tình cảm, cảm xúc**  - Tổ chức cho HSthảo luận nhóm đôi trả lời câu hỏi:  - Theo em, đoạn văn nêu tình cảm, cảm xúc với một người gần gũi, thân thiết thưởng gồm những phần nào? Mỗi phần có nhiệm vụ gì?  => GV rút ra cấu tạo của đoạn văn nêu tình cảm, cảm xúc. | | - 1 HS đọc đề bài, lớp lắng nghe.  - HS lắng nghe một số câu hỏi và trao đổi nhóm đôi để phân tích đề bài.  + Thẻ loại nêu tình cảm, cảm xúc.  + …em và một người gần gũi, thân thiết.  - 1 HS đọc yêu cầu bài tập 1.  - HS xác định yêu cầu của BT 1, đọc đoạn văn.  - HS thảo luận theo nhóm 4.  - Đại diện các nhóm chia sẻ kết quả.  + Câu văn mở đầu đoạn văn giới thiệu bố là người gần gũi nhất với bạn nhỏ.  +…thường đọc truyện cho bạn nhỏ nghe, cùng vẽ tranh, xếp hình, cuối tuần đưa đi  chơi, tặng chuông gió,...  -…tự tay làm quà, làm thiệp tặng bố, mong bố luôn mạnh khỏe,...  -… nói về tình cảm và ước mong của bạn nhỏ đối với bố.  - Các nhóm khác nhận xét, góp ý.  - Các nhóm lắng nghe, rút kinh nghiệm.  - HS thảo luận nhóm đôi trả lời câu hỏi.  - Đoạn văn nêu tình cảm, cảm xúc thường có:  + Câu mở đầu: Giới thiệu người gần gũi, thân thiết.  + Các câu tiếp theo:  \* Kể lời nói, việc làm,... thể hiện sự gần gũi, thân thiết.  \* Nêu tình cảm, cảm xúc với người gần gũi, thân thiết.  - HS lắng nghe, rút ghi nhớ.  - 1 – 2 HS đọc lại ghi nhớ. |
| **3. Luyện tập**  - Mục tiêu:  + HS tìm được ý cho bài viết đoạn văn nêu tình cảm, cảm xúc với một người gần gũi, thân thiết.  + Phát triển kĩ năng viết qua đó góp phần phát triển năng lực ngôn ngữ.  - Cách tiến hành: | | |
| **Tìm ý cho đoạn văn nêu tình cảm, cảm xúc**  **Bài 2:**  - GV mời 1 học sinh đọc yêu cầu bài tập 2.  **-** GọiHS nêu yêu cầu của BT 2.  - Gọi HS đọc các gợi ý.  - Gợi ý: chia sẻ trong nhóm đôi, ghi chép vắn tắt những nội dung chính theo gợi ý:  + Xác định đối tượng cần nêu tình cảm, cảm xúc.  + Nêu nội dung, diễn biến của hoạt động thể hiện tình cảm, cảm xúc  + Nêu kết thúc/ kết quả.  - GV cùng HS nhận xét.  - GV nhận xét, đánh giá hoạt động. | | - 1 HS đọc yêu cầu bài tập.  - BT2 yêu cầu: Chia sẻ với bạn tình cảm, cảm xúc của em với một người gần gũi, thân thiết.  - HS đọc các gợi ý.  - HS chia sẻ trong nhóm đôi, ghi chép vắn tắt những nội dung chính theo gợi ý.  - 1, 2 HS chia sẻ trước lớp.  - HS nghe bạn, GV nhận xét, đánh giá. |
| **4. Vận dụng trải nghiệm.**  - Mục tiêu:  + Củng cố những kiến thức đã học trong tiết học để học sinh khắc sâu nội dung.  + Nói được về ý nghĩa của việc làm trong tranh.  + Biết vận dụng kiến thức từ bài học để vận dụng vào thực tiễn: Hiểu được ý nghĩa, giá trị của việc thể hiện tình cảm của mình với người thân và tự rèn luyện mỗi ngày.  + Tạo không khí vui vẻ, hào hứng, lưu luyến sau khi học sinh bài học.  - Cách tiến hành: | | |
| **Vận dụng**  - Gọi HS đọc yêu cầu của hoạt động.  **Trò chơi Đôi bạn hiểu ý**  - Gv hướng dẫn: Quan sát tranh, nói về việc làm và kết quả, ý nghĩa việc làm của các bạn HS và người làm vườn.  - GV cùng HS nhận xét, bổ sung.  - GV nhận xét tiết học và dặn dò. | - HS xác định yêu cầu của hoạt động: *Nói ý nghĩa của việc làm trong các bức tranh.*  - HS quan sát tranh cùng nhau trao đổi, chia sẻ theo nhóm đôi.  - 1, 2 nhóm HS nói trước lớp.  - HS nghe bạn và GV nhận xét.  - HS lắng nghe, rút kinh nghiệm. | |
| **IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:**  .......................................................................................................................................  .......................................................................................................................................  ....................................................................................................................................... | | |